

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội; Luật Thi hành án Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 03 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 232/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 31/03/2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần XDP (sau đây gọi tắt là PB); Trụ sở: Tầng 16, 23, 24 Tòa nhà M, 229 TS, phường NTS, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang Đ – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Lễ N – Giám đốc chi nhánh Thăng Long (Văn bản ủy quyền số 246/2022/QĐ-CTHĐQT ngày 17/8/2022).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Văn D, bà Lương Thị Tâm (Giấy ủy quyền số 141/2022/UQ - GĐCNHN ngày 14/11/2022).

2. Bị đơn: 2.1. Ông Nghiêm Đình N – sinh năm 1979; 2.2. Bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1983; Địa chỉ: Khu tập thể ĐC, xã ML, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: 3.1. Anh Nguyễn Đình C – sinh năm 2000; Cháu Nghiêm Thị Thùy L – sinh ngày 20/7/2005; Cháu Nghiêm Đình T – sinh năm 2010; Địa chỉ: Khu tập thể ĐC, xã ML, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Linh, cháu Thái: Ông Nghiêm Đình N và bà Nguyễn Thị L (là bố mẹ đẻ).

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Tính đến ngày 30/03/2023, ông Nghiêm Đình N và bà Nguyễn Thị L còn nợ PB theo hợp đồng tín dụng số 763.0716/2015/HĐTD-CN/PGBankHN ngày 20/07/2015 với tổng số tiền là 424.668.992đ (Bốn trăm hai mươi bốn triệu, sáu trăm sáu tám nghìn, chín trăm chín mươi hai đồng), trong đó: Nợ gốc là 206.109.856 đồng; Nợ

lãi trong hạn là 164.192.167 đồng; Nợ lãi quá hạn là 54.366.969 đồng.

2. Thời gian trả nợ: Ông Nghiêm Đình N và bà Nguyễn Thị L phải trả ngay cho PB toàn bộ số tiền còn nợ trên.

3. Kể từ ngày 31/03/2023, ông Nghiêm Đình N và bà Nguyễn Thị L còn phải trả cho PB khoản tiền lãi (trên số nợ gốc) theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 763.0716/2015/HĐTD-CN/PGBankHN đã ký với PB ngày 20/07/2015.

4. Trong trường hợp ông Nghiêm Đình N và bà Nguyễn Thị L không trả hoặc trả không đầy đủ nợ thì PB có quyền tự xử lý tài sản đảm bảo theo quy định của pháp luật và có quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là căn hộ tập thể tại địa chỉ: Hộ 202 nhà A5 – Khu tập thể cơ khí & xây dựng xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, diện tích sàn 29,38m². Giấy chứng nhận quyền quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số B0 388136, số vào sổ cấp GCN: 1421/2013/QĐ-15 do Ủy ban nhân dân huyện Đông Anh cấp ngày 21/5/2013 do ông Nghiêm Đình N là chủ sở hữu (ông Nghiêm Đình N nhận tặng cho theo hợp đồng số 365/HĐATC/2015 lập tại Văn phòng Công chứng Đông Anh ngày 01/4/2015) đề thu hồi nợ.

5. Án phí:

+ Ông Nghiêm Đình N và bà Nguyễn Thị L phải nộp 10.493.000đ (*Mười triệu, bốn trăm chín mươi ba nghìn đồng*) tiền án phí Dân sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

+ Hoàn trả lại cho PB 10.330.000đ (*Mười triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng*) tiền nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số AA/2020/0047343 ngày 07/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Minh Cường